

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lã Thị Kiều Loan, sinh năm 1961

Địa chỉ: tổ 6, khu phố Phú Trung, An Lộc, TX Bình Long, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Loan: Bà Phạm Thị Cẩm Bình, sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp 1A, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, Bình Phước

2. Bị đơn: Ông Phan Văn Đức, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn Đức đồng ý trả cho bà Lã Thị Kiều Loan số tiền 880.000.000đ (*Tám trăm tám mươi triệu đồng*). trong đó:

Số tiền gốc: 800.000.000đ (*tám trăm triệu đồng*)

Số tiền lãi: 80.000.000đ (*tám mươi triệu đồng*)

Bà Lã Thị Kiều Loan trả cho ông Phan Văn Đức giấy chứng nhận QSD đất mang tên hộ Phan Văn Đức sinh năm 1952, được UBND huyện Lộc Ninh cấp số U 032210 ngày 07/5/2002.

Thời hạn và phương thức trả nợ: Các đương sự thống nhất thoả thuận tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Án phí: Ông Phan Văn Đức là người cao tuổi nên được miễn án phí DSST. Bà Loan không phải chịu án phí DSST.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam